

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2022/HS-ST

Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Tâm***

***Các Hội thẩm nhân dân:***

**1/ Ông Dương Tấn Đầu**

**2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba**

***-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến*** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Vinh*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 158/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

**Võ Đình K**, sinh năm: 2001, tại: K G; Nơi ĐKTT: ấp Đ C, xã B T, thành phố Phú Quốc, tỉnh K G; Chỗ ở: Ấp Đ C, xã B T, thành phố P Q, tỉnh K G; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ V V và bà Huỳnh B L; Vợ Nguyễn Thị Hồng M; con có 01 người sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2021 đến nay (có mặt)

**\* Bị hại: Trần Quang T**, sinh năm 1981 (có mặt)

Chỗ ở: ấp Đ C, xã B T, thành phố P Q, tỉnh K G.

**\* Người làm chứng:**

1. Nguyễn Văn V, sinh năm 1966 (vắng mặt); Địa chỉ: ấp Đ C, xã B T, thành phố P Q, tỉnh K G.

2. Huỳnh Ánh N, sinh năm 1987 (có mặt): Địa chỉ: ấp Đ C, xã B T, thành phố P Q, tỉnh K G.

3. Huỳnh Bích L, sinh năm 1982 (có mặt); Địa chỉ: ấp Đ C, xã B T, thành phố P Q, tỉnh K G.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 03/08/2021, anh Trần Quang T cùng vợ là Huỳnh Ánh N đi đến nhà anh Nguyễn Văn V thuộc ấp Đ C, xã B T, thành phố P Q ăn cơm. Trong lúc mọi người đang ăn cơm thì chị Huỳnh Bích L nhà ở kế bên đi qua nhà anh V đòi tiền hụi vợ chồng anh T, thì xảy ra cự cãi với vợ chồng anh T nên được mọi người can ngăn. Nghe tiếng cự cãi Võ Đình K là con của chị L đi qua kêu chị L về, nhưng chị L không về. Vợ chồng anh T đi ra xe để đi về. Lúc này khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, thấy vợ chồng anh T lên xe, chị L tiếp tục cự cãi với anh T, anh T xuống xe đi đến chỗ chị L dùng tay tát vào mặt chị L một cái và túm cổ áo ghì xuống, thấy anh T đánh mẹ mình nên K chạy sang nhà chị Huỳnh Thị V cách đó khoảng 20 mét lấy 01 cây dao (loại dao bầu) chạy đến chém anh T ba nhát trúng vào vùng vai phải, cẳng tay phải và cánh tay trái gây thương tích, thì được mọi người can ngăn, anh T được đưa đến Trạm y tế xã B T điều trị. Ngày 05/10/2021, Võ Đình K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra .

Sau khi vụ án xảy ra, bị hại Trần Quang T yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị 1.759.500 đồng, tiền tổn thất tinh thần, sức khỏe do thương tích gây nên 60.000.000 đồng, tiền công lao động 88.000.000 đồng. Tổng số tiền là 149.759.500 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường 60.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, đối với tiền công lao động thì giảm còn 50.000.000 đồng.

\* Tang vật thu giữ.

- 01 con dao có cán và lưỡi bằng kim loại (loại dao bầu) lưỡi dao bầu, dài 39cm.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 417/TgT ngày 22/10/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Trần Quang T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng vai – cẳng tay phải, cẳng tay trái và bàn tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 07%.

3. Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc; Vật chúng (cây dao) gửi giám định gây được các thương tích trên.

4. Về cơ chế hình thành thương tích:

- Vùng vai – cánh tay phải: Do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp vào vùng vai – cánh tay phải theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái theo trục giải phẫu cơ thể.

- Vùng cẳng tay trái: Do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp vào cẳng tay trái theo hướng từ xương trụ sang quay (từ trong ra ngoài), từ trước ra sau theo trục giải phẫu cơ thể.

- Vùng bàn tay phải: Do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp vào vùng bàn tay trái theo hướng từ ngoài vào trong, từ trước ra sau theo trục giải phẫu cơ thể.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 523/KL-PY ngày 20/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận thương tích của Trần Quang T như sau:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở:

- Vùng vai – cánh tay phải là 02%.

- Vùng cẳng tay phải là 03%.

- Vùng bàn tay phải là 02%.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 417/TgT ngày 22/10/2021 và số 523/KL-PY ngày 20/12/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSPQ ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Võ Đình K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Phản tranh luận, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ Đình K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, e, i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bị hại Trần Quang T yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị 1.759.500 đồng, tiền tổn thất tinh thần, sức khỏe do thương tích gây nên 60.000.000 đồng, tiền công lao động 88.000.000 đồng. Tổng số tiền là 149.759.500 đồng.

Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường 60.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần, đối với tiền công lao động thì yêu cầu 50.000.000 đồng và tiền thuốc điều trị 1.759.500 đồng.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Võ Đình K bồi thường cho bị hại Trần Quang T tổng cộng số tiền 21.759.500 đồng, gồm: Tiền công lao động 20.000.000 đồng; Tiền thuốc điều trị 1.759.500 đồng. Bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc số tiền 14.200.000 đồng, bị cáo phải bồi thường số tiền còn lại là 7.559.500 đồng. Số tiền còn lại không hợp lý đề nghị Tòa miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao có cán và lưỡi bằng kim loại (loại dao bầu) lưỡi dao bầu, dài 39cm, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố và lời nói sau cùng của bị cáo xin giảm mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/8/2021, tại ấp Đ C, xã B T, thành phố P Q, thấy mẹ là chị Huỳnh Bích L bị anh Trần Quang T đánh, Võ Đình K chạy vào nhà chị Huỳnh Thị V cách đó khoảng 20 mét lấy cây dao bầu chém anh T gây thương tích 07%.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Võ Đình K đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự .

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật, bất kỳ ai thực hiện hành vi này đều bị xử lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo, nghị cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả (một phần) cho người bị hại; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, e, i, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao có cán và lưỡi bằng kim loại (loại dao bầu) lưỡi dao bầu, dài 39cm , đã qua sử dụng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Quang T yêu cầu bồi thường tiền thuốc điều trị 1.759.500 đồng, tiền tổn thất tinh thần, sức khỏe do thương tích gây nên 60.000.000 đồng, tiền công lao động 55 ngày mỗi ngày 1.600.000 đồng là 88.000.000 đồng, tổng số tiền là 149.759.500 đồng. Tại phiên tòa bị hại rút lại yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần 60.000.000 đồng, đối với tiền công lao động thì giảm còn 50.000.000 đồng, tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 51.759.500 đồng.

Bị cáo Võ Đình K không có ý kiến đối với yêu cầu bồi thường của bị hại, mà chấp nhận bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử nghị chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường của bị hại, cụ thể: tiền thuốc điều trị 1.759.500 đồng + 20.000.000đ (tiền công lao động 40 ngày x 500.000đ/ngày) = 21.759.500 đồng, phần còn lại không hợp lý, Hội đồng miễn xét. Bị cáo đã nộp số tiền 14.200.000đ tại chi Cục thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo lai thu số 0002936 ngày 31/12/2021, bị cáo còn phải bồi thường số tiền 7.559.500 đồng.

[7] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Về trách nhiệm hình sự:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, e, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố: **Bị cáo Võ Đình K** phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: **Võ Đình K 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương là UBND xã Bãi Thơm, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập bị cáo theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao có cán và lưỡi bằng kim loại (loại dao bầu) lưỡi dao bầu, dài 39cm , đã qua sử dụng.

*(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 03/QĐ-VKSPQ ngày 22 tháng 12 năm 2021)*

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Võ Đình K còn phải bồi thường cho bị hại Trần Quang T số tiền 7.759.500 đồng.

Bị hại Trần Quang T được nhận số tiền 14.200.000đ mà bị cáo K đã tự nguyện giao nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo lai thu số 0002936 ngày 31/12/2021.

**4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 378.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.**

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt nên có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ thành phố Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA thành phố PQ;
- THA thành phố Phú Quốc;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Lê Thị Hồng Tâm**